

Checklist hỏi bệnh sử và tiền căn bệnh nhân THA

	Đạt	Không đạt
Bệnh sử		
3 nhóm triệu chứng của tăng huyết áp		
<ul style="list-style-type: none"> - Triệu chứng của tăng huyết áp + Nhức đầu vùng chẩm sau khi ngủ dậy, hết đau đó vài giờ + Hồi hộp + Chóng mặt 		
<ul style="list-style-type: none"> - Triệu chứng trên mạch máu: + Chảy máu mũi + Chóng mặt tư thế + Đau ngực + Nhìn lóa/mờ 		
<ul style="list-style-type: none"> - Triệu chứng của các bệnh đi kèm: Hiện tại và trước kia: + Nhức đầu từng cơn kèm hồi hộp đánh trống ngực, đỏ bừng mặt + Chuột rút, yếu cơ + Ngủ ngáy, buồn ngủ ban ngày + Bệnh thận + Sụt cân, hồi hộp, sợ nóng, tiêu chảy + Phẫu thuật sửa hẹp eo ĐMC + Da dễ bị bầm da 		
Tiền căn bản thân		
<p>Nội khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu là lần đầu đi khám: trước đây có hay đo huyết áp không? Đo bằng gì? Ở đâu? Ai đo? Bao nhiêu? Bao lâu rồi - Nếu là tái khám: tăng huyết áp bn năm? Được chẩn đoán ở đâu? Tại sao đi khám mà biết bị THA? Huyết áp cao nhất, dễ chịu? Những lần đi tái khám đo huyết áp bn? Có tuân thủ điều trị hay không? - Biểu chứng của tăng huyết áp: <ul style="list-style-type: none"> + tim: tam chứng khó thở, đau ngực, suy tim, NMCT, thiếu máu cơ tim, đau thắt ngực + Não: tiền căn đột quỵ + Thận: tiểu đêm, tiểu máu, phù toàn thân + Mắt: nhìn mờ + Mạch máu: đi lại làm việc có đau chân không, ngồi nghỉ có đau chân không - Các bệnh lý nội khoa khác: <ul style="list-style-type: none"> + đái tháo đường + bệnh hô hấp 		

+ bệnh tiêu hóa + Bệnh thận-niệu		
Ngoại khoa: phẫu thuật		
Dị ứng		
Thói quen sinh hoạt kèm với khuyên nhủ - Hút thuốc lá - Uống rượu bia - Mỡ máu - Hoạt động thể chất - Chế độ ăn - Nếu là nữ hỏi tiền căn phụ khoa - Ngủ có ngáy không, sáng thức dậy có buồn ngủ không - Căng thẳng, buồn phiền - Cân nặng		
Tiền căn gia đình		
- Có ai bị bệnh tim mạch sớm không?		

	Đạt	Không đạt
Bệnh sử		
7 tính chất đau ngực		
Hoàn cảnh khởi phát: + Đang làm gì hay đang ngồi nghỉ? + Có mới vừa ăn xong hay là đói bụng? + Lo lắng, buồn phiền chuyện gì đó?		
Vị trí: hồi điểm đau nhiều nhất		
Hướng lan		
Đặc điểm đau (kiểu, cường độ) + Kiểu đau + Cường độ đau		
Thời gian đau: + Bao lâu? + Liên tục hay từng cơn?		
Yếu tố giảm đau: + Ngồi nghỉ + uống thuốc + Cúi người ra phía trước đau hơn hay giảm đau + Ăn thì đau hơn hay giảm đau		
Yếu tố tăng đau: + Đi lại, làm việc có đau nhiều hơn không? + Nằm ngửa đau nhiều hơn? + Ho + Hít thở sâu + Thay đổi tư thế, cổ, tay		
Triệu chứng kèm theo: + Khó thở? Nếu có khai thác đầy đủ các tính chất khó thở + Ho? Nếu có khai thác đầy đủ các tính chất của ho? + Sốt? Nếu có khai thác đầy đủ các tính chất của sốt + Vã mồ hôi?Fvangf da + Lo lắng nhiều + Ngứa/nghẹt mũi, chảy mũi, đau họng		

<ul style="list-style-type: none"> + Chán ăn, sụt cân +Ợ hơi, ợ chua, buồn nôn/nôn, đau bụng, khó tiêu + Tiêu/tiểu ? 		
Tiền căn bản thân		
<p>Nội khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước giờ có bao giờ bị đau ngực như vậy chưa? Nếu có được chẩn đoán là gì? Điều trị như thế nào? - Bệnh tim mạch: <ul style="list-style-type: none"> + THA/ĐTĐ + Bệnh mạch vành/DDTN/TMCT + Suy tim - Bệnh phổi: <ul style="list-style-type: none"> + Hen + COPD + Lao phổi + U phổi - Bệnh lý tiêu hóa: <ul style="list-style-type: none"> + Đau bao tử + Sỏi mật + Viêm tụy? - Ung thư - Bị bệnh zona 		
<p>Ngoại khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấn thương - Phẫu thuật 		
Dị ứng:		
<p>Thói quen sinh hoạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chế độ ăn uống: ăn mặn, ăn nhiều dầu mỡ, trái cây, rau quả - Hút thuốc lá... - Uống rượu bia - Sử dụng chất kích thích, gây nghiện, - Mỡ máu - Hoạt động thể chất - Sử dụng thuốc 		
Tiền căn gia đình có bệnh tim mạch sớm?		

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Có thực sự khó thở: + hơi thở ngắn lại, dồn dập + Hụt hơi + Không thể hít đủ sâu 		
<ul style="list-style-type: none"> - Tính chất: + Thì nào + Từng cơn hay liên tục 		
<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn cảnh khởi phát/ yếu tố tăng khó thở: + Đang làm gì thì khó thở? + Đang ở tư thế nào thì khó thở? + Làm việc, đi lại có khó thở hơn không? + Thời tiết có thay đổi? + Tiếp xúc với những gây khó chịu sau đó thì lên cơn khó thở như lông chó, phấn hoa, bụi bặm + Khó thở nhiều vào lúc nào trong ngày? + Buồn bã, lo lắng về chuyện gì đó? 		
- Thời gian		
- Mức độ:		
<ul style="list-style-type: none"> - Yếu tố tăng giảm: + Thay đổi tư thế có giảm khó thở ? + Nằm xuống có tăng khó thở? + Có uống thuốc gì không? 		
<ul style="list-style-type: none"> - Triệu chứng kèm theo: + Khò khè, nặng ngực? + Đau ngực? Nếu có khai thác đủ + Ho? Nếu có khai thác đủ + Sốt? Nếu có khai thác đủ + Chảy mũi, nghẹt mũi, chảy nước mắt 		
Tiền căn bản thân		
<p>Nội khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước đây có ba giờ khó thở không? (tùy cơ ứng biến thêm) - Tiền căn khó thở phải đặt nội khí quản - Bệnh tim mạch: + Tăng huyết áp/ ĐTĐ + Bệnh mạch vành/DDTN/TMCT + Suy tim - Bệnh phổi: + Hen + COPD + Lao phổi 		

<ul style="list-style-type: none"> + U phổi - Huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới ? Nếu có hỏi tiền căn phù chân? - U 		
Ngoại khoa: <ul style="list-style-type: none"> - Bị chấn thương - Phẫu thuật 		
Tiền căn dị ứng: <ul style="list-style-type: none"> - Viêm kết mạc dị ứng - Viêm mũi dị ứng - Chàm - Dị ứng thức ăn/ thuốc 		
Thói quen sinh hoạt: <ul style="list-style-type: none"> - Chế độ ăn uống: ăn mặn, ăn nhiều dầu mỡ, trái cây, rau quả - Hút thuốc lá... - Uống rượu bia - Sử dụng chất kích thích, gây nghiện, - Mỡ máu - Hoạt động thể chất - Sử dụng thuốc 		
Tiền căn gia đình?		
Bệnh lý tim mạch, hô hấp, u bướu? Gia đình có ai bị lao ?		

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
- Có thực sự là ho hay không?		
- Thời gian ho		
- Tính chất: + Ho khan hay ho đàm? Nếu ho đàm thì hỏi lượng, màu, mùi, độ lỏng chắc + Có máu hay không?		
- Hoàn cảnh khởi phát/ yếu tố tăng ho: + Thường thay ho xuất hiện khi nào? + Khi thay đổi thời tiết: lạnh có ho nhiều hơn + Khi tiếp xúc với những dị ứng nguyên như lông xúc vật, phấn hoa, bụi bặm ? + Ho nhiều vào lúc nào trong ngày? + Nằm đầu thấp? + Khi làm việc nặng? + Liên quan đến bữa ăn: đói bụng/no? + Cúi người ra trước? + Buồn bã, lo lắng điều gì đó?		
- Yếu tố giảm ho: + Có làm gì để ho giảm không? + Có xịt thuốc hay uống thuốc gì không		
- Mức độ ho		
- Triệu chứng kèm theo: + Ho có ảnh hưởng đến sinh hoạt hằng ngày: ăn uống, giao tiếp, làm việc + Có bao giờ ho đến ngất không? + Có đau ngực?... + Khó thở? ... + Khò khè? + Sốt + Nghẹt mũi, chảy mũi, hắt xì, cảm giác vướng ở họng + Ho sặc sụa, tím tái? + Chán ăn, sụt cân? + Đổ mồ hôi đêm + Đau bụng, buồn nôn/nôn, ợ hơi/ợ chua		
Tiền căn bản thân		
Nội khoa: - Tiền căn ho trước đây? - Bệnh tim mạch: + Tăng huyết áp/ ĐTĐ + Bệnh mạch vành/DDTN/TMCT		

<ul style="list-style-type: none"> + Suy tim - Bệnh phổi: + Hen + COPD + Lao phổi + U phổi - Huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới ? Nếu không có hỏi tiền căn phù chân? - U 		
Ngoại khoa: <ul style="list-style-type: none"> - Bị chấn thương - Phẫu thuật 		
Tiền căn dị ứng: <ul style="list-style-type: none"> - Viêm kết mạc dị ứng - Viêm mũi dị ứng - Chàm - Dị ứng thức ăn/ thuốc 		
Thói quen sinh hoạt: <ul style="list-style-type: none"> - Chế độ ăn uống: ăn mặn, ăn nhiều dầu mỡ, trái cây, rau quả - Hút thuốc lá... - Uống rượu bia - Sử dụng chất kích thích, gây nghiện, - Mỡ máu - Hoạt động thể chất - Sử dụng thuốc 		
Tiền căn gia đình?		
Bệnh lý tim mạch, hô hấp, u bướu? Gia đình có ai bị lao ?		

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Có thực sự ho ra máu: + Màu sắc + Tiền triệu: ngứa ở họng? Khạc ra từ miệng? cảm giác muốn nôn/buồn nôn? + Lẫn đàm/thức ăn/ bọt? + Vị? + Máu > dịch hay dịch > máu 		
<ul style="list-style-type: none"> - Lượng: + Số lần ho + Mỗi lần ho ra khoảng nhiều máu 		
<ul style="list-style-type: none"> - Biến chứng: + Khó thở, ngạt thở? + Ngất + Xay sầm, chóng mặt 		
<ul style="list-style-type: none"> - Tiến triển: + V máu tăng dần hay giảm dần + Số lần ho tăng dần hay giảm dần + Màu sắc thay đổi như thế nào 		
<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên nhân/ triệu chứng kèm theo + Đàm màu gì? Có hôi không + Đau ngực? + Sốt?... + Chán ăn, sụt cân + Đổ mồ hôi 		
Tiền căn		
<p>Nội khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiền căn ho ra máu trước đây? - Nếu có ho khạc đàm: thời gian? Lượng? màu? Mùi? Thường vào lúc nào trong ngày? - Bệnh phổi: + Hen + COPD + Lao phổi + U phổi - Bệnh tim mạch: + Tăng huyết áp/ ĐTĐ + Bệnh mạch vành/ĐTN/TMCT + Suy tim - Huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới ? Nếu không có hỏi tiền căn phù chân? - U 		

<ul style="list-style-type: none"> - Lupus - Bệnh lý thận 		
Ngoại khoa: <ul style="list-style-type: none"> - Bị chấn thương - Phẫu thuật 		
Tiền căn dị ứng: <ul style="list-style-type: none"> - Viêm kết mạc dị ứng - Viêm mũi dị ứng - Chàm - Dị ứng thức ăn/ thuốc 		
Thói quen sinh hoạt: <ul style="list-style-type: none"> - Hút thuốc lá... - Chế độ ăn uống: ăn mặn, ăn nhiều dầu mỡ, trái cây, rau quả - Uống rượu bia - Sử dụng chất kích thích, gây nghiện, - Mỡ máu - Hoạt động thể chất - Sử dụng thuốc 		
Tiền căn gia đình?		
Bệnh lý tim mạch, hô hấp, u bướu? Gia đình có ai bị lao ?		

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
- Thời gian		
- Bao nhiêu độ? Có lạnh run?		
- Sốt cơn hay liên tục?		
- Có co giật hay hôn mê?		
- Có làm gì cho đỡ sốt?		
- Hệ TKTW: nhứt đầu, nôn ói, yếu liệt tay chân, tê tay chân		
- Hệ tuần hoàn: có khó thở khi gắng sức, khi nằm, PND, có mụn nhọt		
- Hệ tiêu hóa: đau bụng, da vàng, tiêu		
- Hệ niệu dục: đau hông lưng, đau hạ vị, tiểu, kinh nguyệt, có xuất huyết âm đạo, dịch tiết bất thường		
- Hệ CXK: có sưng, đau khớp, tể ngã chấn thương		
- Hệ nội tiết: sợ nóng, sụt cân, hồi hộp, đánh trống ngực		
- Hệ hô hấp: đau ngực, ho, sổ mũi, nghẹt mũi, hắc xì		
Tiền căn bản thân		
Nội khoa: - Có bao giờ bị sốt như vậy chưa? - Bệnh về từng hệ ở trên		
Ngoại khoa		
Dị ứng		
Thói quen sinh hoạt: - Hút thuốc lá... - Chế độ ăn uống: ăn mặn, ăn nhiều dầu mỡ, trái cây, rau quả - Uống rượu bia - Sử dụng chất kích thích, gây nghiện, - Mỡ máu - Hoạt động thể chất - Sử dụng thuốc		
Tiền căn gia đình		
Có ai bị bệnh gì không? (lười quá nhất ghi nữa)		

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<p>Có thực sự vàng da hay không:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ăn nhiều carot, cà chua, đu đủ - Dùng thuốc gì không - Có thấy mắt vàng không 		
<p>Đặc điểm vàng da:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian vàng da - Hoàn cảnh khởi phát: <ul style="list-style-type: none"> + Sau khi truyền máu + Sau khi đi du lịch + Sau phẫu thuật u ác tính + Sau nhiễm siêu vi + Sau khi phẫu thuật đường mật - Diễn tiến: <ul style="list-style-type: none"> + Tăng dần + Lúc tăng lúc giảm - Mức độ: <ul style="list-style-type: none"> + Vàng nhẹ từng đợt + Vàng cam + Vàng sậm 		
<p>Triệu chứng của tán huyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sốt nhẹ - Chóng mặt - Ngát - Tiểu màu xá xị - Đau hông lưng - Tóc dễ rụng 		
<p>Triệu chứng của tắc mật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngứa - Tiểu sậm màu - Phân bạc màu 		
<p>Triệu chứng của nhiễm trùng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đau hạ sườn phải - Sốt cao lạnh run 		
<p>Viêm gan siêu vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mệt mỏi - Đau cơ - Chán ăn - Sốt nhẹ 		
<p>Bệnh ác tính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chán ăn - Sụt cân 		

- Mệt mỏi		
Tiền căn bản thân		
Nội khoa: - Tiền căn vàng da trước đây? - Tiền căn bệnh lý huyết học : + Hay truyền máu + Bệnh hồng cầu hình liềm/hình cầu + Thalassemia + Thiếu men G6PD - Bệnh gan: + Viêm gan siêu vi B,C? Chích ngừa viêm gan siêu vi B? Gia đình có ai bị viêm gan siêu vi? + Xơ gan, u gan + Tiền căn tiếp xúc với nguồn nhiễm siêu vi: tx với dịch tiết, máu, xăm người , tiêm chích ma túy - <u>Sau gan</u> : + Trước kia có hay bị <u>đau bụng quặn cơn</u> ? + <u>Sỏi mật</u> + <u>U da dày, tụy</u> , - Tiền căn bệnh nội khoa khác: THA, ĐTĐ		
Ngoại khoa: - Phẫu thuật đường mật - Phẫu thuật ở những vị trí khác		
Dị ứng		
Thói quen sinh hoạt: - Hút thuốc lá - Uống rượu bia - Sử dụng thuốc		
Tiền căn gia đình		
- Bệnh lý huyết học - Bệnh gan : u gan, xơ gan - Ung thư		

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<p>Đặc điểm của bụng to:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian - Đột ngột hay tăng dần - Dây thắt lưng/quần áo ở vùng hông lưng có chật hk - Tăng cân 		
<p>Triệu chứng giúp chẩn đoán bụng to là báng bụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đau bụng không? - Nếu là nữ: <ul style="list-style-type: none"> + Còn kinh không? Nếu còn thì kinh có ra đều không + Ngực có to ra hơn không + TC ốm nhén: buồn nôn, nôn khi gặp thức ăn tanh + Âm đạo ra dịch bất thường + Bí tiểu + Đau tức hạ vị + Táo bón, sử dụng thuốc nhuận trường 		
<p>Ảnh hưởng của báng bụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khó thở: nếu có khai thác đầy đủ các tính chất của khó thở - Khối phòng ở vùng bên bìa - Khối phòng ở vùng rốn - Khó tiêu, ợ hơi, ợ chua 		
<p>Các triệu chứng xác định có phù toàn thân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nặng mi mắt - Mang dép có chật - Ngón tay đeo nhẫn có chật 		
<p>Nếu có phù ở nhữn vị trí khác thì xác định mối tương quan giữa báng bụng với phù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phù ở đâu đầu tiên? Sau đó đến đâu - Tăng dần hay đột ngột - Thê tích nước tiểu từ lúc phù? Có ít hơn bt không? <p>Thay đổi như thế nào trong những ngày phù?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phù có đối xứng 2 bên? - Phù thay đổi ntn trong ngày - Vùng phù có đau, nóng, đỏ? 		
<p>Triệu chứng gợi ý nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội chứng nhiễm lao chung: <ul style="list-style-type: none"> + Mệt mỏi + Chán ăn + Sốt ớn lạnh về chiều + Đổ mồ hôi đêm - Bệnh ác tính: 		

+ Sụt cân		
- Bệnh gan: + Mệt mỏi + Chán ăn + Đau hạ sườn phải + Vàng da + Tiểu sậm màu như nước trà		
- Bệnh tim: + Tam chứng khó thở + Đau ngực + Hồi hộp đánh trống ngực - Bệnh thận: + Tiểu máu - Suy dinh dưỡng: + Chế độ ăn có phối hợp đạm đường béo, có ăn kiêng với thức ăn gì không, có ăn chay không		
Tiền căn bản thân		
Nội khoa - Tiền căn báng bụng trước đây - Bệnh gan: + Viêm gan siêu vi B,C? Chích ngừa viêm gan siêu vi B? Gia đình có ai bị viêm gan siêu vi? + Xơ gan, u gan + Tiền căn tiếp xúc với nguồn nhiễm siêu vi: tx với dịch tiết, máu, xăm người, tiêm chích ma túy - Bệnh tim mạch: + Tăng huyết áp/ ĐTĐ + Bệnh mạch vành/ĐTN/TMCT + Suy tim - Bệnh thận: + Tiền căn phù/tiểu máu + Hội chứng thận hư, viêm thận + Suy thận - Bệnh ác tính - Lao phổi		
Ngoại khoa		
Dị ứng		
Thói quen sinh hoạt: - Hút thuốc lá - Uống rượu bia - Sử dụng thuốc		
Tiền căn gia đình		

<ul style="list-style-type: none"> - Có người bị lao phổi - Bệnh gan: u gan, xơ gan - Bệnh tim mạch - Bệnh thận - Bệnh ác tính 		
---	--	--

SỤT CÂN

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Xác định sụt cân có ý nghĩa: + Cân nặng bình thường trước khi sụt cân + Cân nặng hiện tại + Đo bằng gì? Ai đo? Ở đâu + Diễn ra trong thời gian bao lâu + Thay đổi kích cỡ quần áo + Bạn bè/người thân nhận thấy có ốm hơn - Đặc điểm: + Diễn tiến từ từ tăng dần hay xảy ra từng đợt - Thói quen ăn uống: + Số bữa ăn/ngày? Mỗi bữa ăn bn? Thức ăn là gì? + Ăn kiêng? Ăn chay + Cảm giác sợ tăng cân/ sợ béo phì + Ăn uống nhiều sau đó tự móc họng để ói? - Triệu chứng gợi ý nguyên nhân kèm hỏi luôn tiền căn + Bệnh ác tính: . Đổ mồ hôi đêm . Sốt . Mệt mỏi . trước đây có bao giờ nói bị u bướu ở đâu không? + Bệnh lý tiêu hóa: đau bụng, buồn nôn/nôn, ợ hơi/ợ chua, nuốt đau, nuốt khó, tiêu chảy, táo bón, tiêu phân đồ tươi, tiêu phân đen . bệnh lý về đường tiêu hóa + Bệnh lý tâm thần: buồn phiền, lo lắng, ít tiếp xúc với người xung quanh + Kém hấp thu: tiêu phân mỡ, đầy bụng + Nội tiết: . cường giáp: hồi hộp, đánh trống ngực, sợ nóng; trước đây có bao giờ bị cường giáp không? . ĐTĐ: uống nhiều, tiểu nhiều; trước đây có bao giờ bị ĐTĐ không? + Nhiễm: . Tiền căn bị lao, gia đình có ai bị lao không . HIV, gia đình có ai bị HIV . Viêm gan C? gia đình có ai bị không? + Bệnh lý mạn tính: . Tam chứng khó thở . Có bị suy tim, COPD, suy thận, xơ gan ? 		

<ul style="list-style-type: none"> + Tâm thần kinh: . Đột quỵ . Parkinson 		
<ul style="list-style-type: none"> + Thuốc: có đang dùng thuốc gì ở nhà không + Bệnh thấp: . Đau khớp, sưng khớp . Tiền căn viêm khớp dạng thấp? + Hoạt động thể lực: làm việc nặng? 		
Tiền căn bản thân		
Nội khoa: trước giờ có bao giờ bị sụt cân như vậy lần nào chưa? ...		
Ngoại khoa: <ul style="list-style-type: none"> - CHấn thương - Phẫu thuật gần đây 		
Dị ứng		
Thói quen sinh hoạt: <ul style="list-style-type: none"> - Uống rượu bia - Hút thuốc lá 		
Tiền căn gia đình		
Có ai bị bệnh gì không		

TIÊU CHẨY CẤP

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<p>Đặc điểm của tiêu chảy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian - Hoàn cảnh khởi phát: + Ăn gì lạ trước đó? + Lần gần nhất ăn trước khi tiêu chảy cách tc bao lâu + Đi du lịch + Dùng thuốc + Tiếp xúc với người bị tiêu chảy - Số lần đi tiêu? Lượng phân mỗi lần đi <p>Tính chất phân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màu gì - Nhầy nhớt - Máu - Phân nhiều nước không <p>Triệu chứng đi kèm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đau bụng: nếu có khai thác đủ 7 tính chất của đau bụng - Buồn nôn/nôn - Mót rặn - Sốt - Ớn lạnh/lạnh run <p>Biến chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chóng mặt - Xay sầm mắt mày - Ngất - Nước tiểu 		
Tiền căn bản thân		
<p>Nội khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hay bị tiêu chảy như vậy không? - Có bao giờ bị tiêu chảy mà phải vào viện như vậy k? - Bệnh tiêu hóa: + Dạ dày: có bệnh lý gì về dạ dày không? Có phẫu thuật cắt dạ dày không? + Ruột non: có bệnh lý gì về ruột non? Có phẫu thuật cắt ruột non không? + Ruột già: viêm loét đại tràng, bệnh crohn, u bướu - Bệnh nội tiết: suy thượng thận, ĐTĐ, cường giáp - Tiền căn bệnh nội khoa khác: THA 		
Ngoại khoa		
Tiền căn dị ứng		

Thói quen sinh hoạt: - Uống rượu bia - Hút thuốc lá - Sử dụng thuốc, thuốc nhuận trường		
Tiền căn gia đình		
Có ai đang bị tiêu chảy không		
Bệnh tiêu hóa		
Bệnh nội tiết		

TÁO BÓN

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Xác định có táo bón: + Số lần đi tiêu (<3 lần/tuần) + Phân cứng + Đi tiêu có phải rặn nhiều + Cảm giác không hết phân + Dùng tay móc phân - Đặc điểm của táo bón: + Thời gian + Diễn tiến: thay đổi như thế nào theo thời gian - Triệu chứng đi kèm: + Đau bụng? Nếu có khai thác đầy đủ các tính chất + Nôn/buồn nôn + Chướng bụng + Tiêu chảy xen kẽ - Triệu chứng báo động: + Trên 40 tuổi + Chán ăn sụt cân + Tiêu ra máu, tiêu phân đen + Triệu chứng ngày càng tăng dần 		
Tiền căn bản thân		
<ul style="list-style-type: none"> - Nội khoa: + Bệnh lý đại tràng: viêm loét đại tràng, bệnh Crohn, u bướu + Tiền căn nội soi đại tràng trước đây + Bệnh lý hậu môn trực tràng: viêm loét hậu môn, nứt hậu môn, trĩ, dò hậu môn + Bệnh lý nội tiết: suy giáp, ĐTĐ + Bệnh lý TK: đột quỵ, parkinson 		
- Ngoại khoa		

- Tiền căn dị ứng		
- Thói quen sinh hoạt: + Có hay nhịn đi tiêu không + Chế độ ăn: uống có nhiều nước, ăn có đủ chất xơ? + Hút thuốc lá + Uống rượu bia + Sử dụng thuốc, đặc biệt là thuốc nhuận trường		
Tiền căn gia đình		
Bệnh lý về đại tràng		
Bệnh lý về hậu môn trực tràng Bệnh lý về nội tiết Bệnh lý TK		

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Có thực sự là ói ra máu/tiêu phân đen không: + Có ăn tiết canh + Có ăn thức ăn hay nước uống có màu đỏ không? + Thực phẩm bổ sung sắt 		
<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của ói ra máu/đi tiêu ra máu: + Thời gian + Hoàn cảnh khởi phát: đang làm gì? + Số lần + Lượng máu mỗi lần 		
<ul style="list-style-type: none"> - Có XHTH: + Màu sắc + Tiền triệu: cảm giác muốn nôn, ép bụng, đẩy lên từ thượng vị hay cảm giác ngứa ở họng, khạc từ miệng + Vị + Lẫn thức ăn/ lẫn đàm nhớt + Máu > dịch hay dịch nhiều hơn máu 		
<ul style="list-style-type: none"> - TC giúp chẩn đoán vị trí 		
<ul style="list-style-type: none"> - TC giúp chẩn đoán mức độ: + Chóng mặt, choáng váng, vã mồ hôi, tính chất đi tiểu, khát nước, tri giác 		
<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên nhân: + Thực quản: nuốt đau, nuốt khó, đau ngực sau xương ức kiểu bỏng rát, + Dạ dày: đau thượng vị, đau có liên quan đến bữa ăn?, buồn nôn/nôn, ợ hơi/ợ chua, đầy bụng, khó tiêu + HC Mallory Weiss: nôn không có máu nhiều lần trước khi nôn ra máu + Ruột: đau quanh rốn, đau dọc khung đại tràng, đau hố chậu, thay đổi thói quen đi tiêu trước đó + Hậu môn TT: có khối phồng ở hậu môn, đau hậu môn + Bệnh ác tính: chán ăn, sụt cân, suy kiệt + Bệnh gan: mệt mỏi, vàng da, phù chân tay, bụng to? 		
<ul style="list-style-type: none"> - Diễn tiến: + Màu sắc thay đổi như thế nào + Lượng dịch/phân thay đổi ntn + Số lần giảm hay tăng + TC của thiếu máu: chóng mặt, choáng váng, vã mồ hôi, khát nước có cải thiện không? 		
<ul style="list-style-type: none"> - Biến chứng: + Tính chất nước tiểu 		

Tiền căn bản thân		
Nội khoa: <ul style="list-style-type: none"> - Trước giờ có bao giờ bị như vậy chưa?... - Lúc đó có nội soi dạ dày/đại tràng hay không? Nếu có thì kết quả ra sao - Có bao giờ test thử Hp không? Nếu có thì có có điều trị gì không? Có kiểm tra lại không - Tiền căn bệnh thực quản: có hay nuốt khó, nuốt đau không? Có bệnh lý gì về TQ k - Tiền căn bệnh dạ dày: đau thượng vị, đầy bụng, khó tiêu? Có bị bệnh gì về dạ dày không - Bệnh về đại tràng - Bệnh về hậu môn trực tràng: nứt hậu môn, trĩ,... - Tiền căn nội soi đại tràng - Bệnh gan: <ul style="list-style-type: none"> + viêm gan siêu vi B/C? + Chích ngừa VG b + Xơ gan, u gan - Bệnh nội khoa khác: THA, ĐTĐ, tim mạch ,thận niệu, 		
Ngọ khoa		
Dị ứng		
Thói quen sinh hoạt: <ul style="list-style-type: none"> - Hút thuốc lá - Uống rượu bia - Dùng thuốc giảm đau hạ sốt như NSAIDs, corticoid, kháng đông - Hay bị căng thẳng. lo lắng buồn phiền 		
Tiền căn gia đình		
<ul style="list-style-type: none"> - Có ai bị bệnh ác tính không - Ai bị VG, xơ gan, u gan không? 		

Bảng kiểm hỏi bệnh sử một bệnh nhân phù toàn thân

Thực hành	Có	Không
Rửa tay trước khi thăm khám		
Giới thiệu bản thân, chào hỏi bệnh nhân, nêu lý do khám bệnh cho bệnh nhân biết.		
Hỏi lý do nhập viện của bệnh nhân		
Hỏi các triệu chứng cho thấy bệnh nhân có biểu hiện phù: <ul style="list-style-type: none"> + Có nặng mi mắt không ? + Mặc quần áo có thấy chật không, có phải nói dây nịt ? + Ngón tay đeo nhẫn có thấy chật không ? + Mang giày dép có thấy chật không ? 		
Hỏi các tính chất của phù <ul style="list-style-type: none"> + Phù cách đây bao lâu? + Hoàn cảnh khởi phát phù như thế nào ? (ví dụ: đột ngột, hay sau khi ăn một loại thức ăn, hay dùng một loại thuốc, ...) + Vị trí phù đầu tiên là vị trí nào ? Sau đó phù lan theo hướng như thế nào ? + Diễn tiến phù nhanh hay chậm ? Bệnh nhân đã tăng bao nhiêu cân trong bao nhiêu ngày ? + Phù có đối xứng hay không? Thay đổi như thế nào trong ngày? + Thể tích nước tiểu của bệnh nhân trong quá trình phù như thế nào ? Tăng hay giảm ? Diễn tiến thể tích nước tiểu trong các ngày phù? + Nước tiểu màu gì? Đi tiểu có nhiều bọt hay không? + Thể tích nước nhập trong các ngày phù ? Diễn tiến ? Tính 		

bilan xuất nhập trong các ngày phù?		
Các triệu chứng là hậu quả của tình trạng phù toàn thân: + Có đỏ, nóng, đau vùng phù không? + Có hạn chế sinh hoạt không: đi lại khó khăn... + Có khó thở không? + Có đau ngực không? + Có sốt không? + Có đau bụng hay không?		
Các triệu chứng gợi ý nguyên nhân gây phù toàn thân: + Các triệu chứng suy tim phải: có khó thở khi gắng sức, khi nằm và kích thích về đêm hay không? + Các triệu chứng xơ gan: da vàng, mắt vàng, tiền căn đi tiêu phân đen, nôn ra máu, mệt mỏi, sụt cân, chán ăn + Các triệu chứng suy dinh dưỡng: chế độ ăn như thế nào (có ăn chay trường, kiêng với thịt cá,...), tóc có dễ rụng hay không + Các biểu hiện bệnh thận: miệng có vị kim loại, vị cá, rung giật cơ		
Hỏi tiền căn bệnh nhân phù toàn thân: - Nội khoa + Trước đây đã từng bị phù bao giờ chưa? Chẩn đoán trước đây của phù là gì? + Nếu đã từng phù, thì lần phù này có tính chất giống như lần phù trước không? + Tiền căn bệnh suy tim + Tiền căn bệnh xơ gan, tiền căn mắc viêm gan siêu vi B, siêu vi C, uống rượu + Tiền căn bệnh suy dinh dưỡng. + Tiền căn bệnh thận trước đây + Tiền căn các bệnh lý nội – ngoại khoa khác - Tiền căn dị ứng: - Thói quen sinh hoạt: - Tiền căn gia đình:		

<p>Sau khi hỏi xong:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hỏi bệnh nhân xem tình trạng phù hiện tại bệnh nhân nghĩ là do nguyên nhân gì? + Khen ngợi nếu bệnh nhân có kiến thức đúng. Tư vấn, giáo dục lại nếu bệnh nhân có kiến thức chưa đúng. + Hỏi xem bệnh nhân có thắc mắc gì không? 		
<p>Kết thúc hỏi bệnh sử:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chào bệnh nhân + Rửa tay trước khi rời khỏi giường bệnh 		

Bảng kiểm hỏi bệnh sử một bệnh nhân nghi ngờ tiểu máu

Thực hành	Có	Không
Rửa tay trước khi thăm khám		
Giới thiệu bản thân, chào hỏi bệnh nhân, nêu lý do khám bệnh cho bệnh nhân biết.		
Hỏi lý do nhập viện của bệnh nhân: bệnh nhân có thể khai với nhân viên y tế là “tôi bị tiểu máu, tiểu đỏ, tiểu xá xí, . . .”		
<p>Hỏi các nguyên nhân có thể gây nước tiểu có màu giống như tiểu máu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có dùng các loại thực phẩm sau: phẩm màu, củ cải đường, củ cải đỏ, mâm xôi, việt quất, đậu tằm, ớt چرا gà, cây đại hoàng, . . . + Có dùng các loại thuốc sau: Rifamycin, Nitrofurantoin, Chloroquine, Methyldopa, Levodopa + Đối với phụ nữ, hỏi xem bệnh nhân có đang hành kinh không? + Có bị đa chấn thương, dập nát cơ không? + Có xuất huyết âm đạo hay không? + Có đi cầu phân đen hay không? 		

<p>Hỏi các tính chất của tiểu đở:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tiểu đở cách đây bao lâu? + Hoàn cảnh khởi phát tiểu đở ? (ví dụ: khởi phát đột ngột, hay sau khi vận động mạnh, hay sau khi chấn thương, ...) + Màu sắc của nước tiểu như thế nào? (ví dụ: đở hồng, đở cam, xá xị, trà đậm) + Có lẫn máu cục hay không? Nếu có máu cục thì gần như chắc chắn tiểu máu có nguồn gốc ngoài cầu thận. + Tiểu đở xuất hiện lúc bắt đầu đi tiểu, lúc kết thúc đi tiểu hay cả quá trình đi tiểu? + Ngoài tiểu ra máu, có hiện diện thành phần nào khác trong nước tiểu không? (ví dụ: tiểu ra sỏi, tiểu mủ, . . .) 		
<p>Hỏi các triệu chứng đi kèm với tiểu đở:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có đau bụng không? Hỏi đầy đủ các tính chất đau bụng của bệnh nhân (nếu có). + Có đau hông lưng không? Hỏi đầy đủ các tính chất đau hông lưng của bệnh nhân (nếu có) + Có sốt không? + Khi đi tiểu, có cảm giác đau rát, gắt, buốt hay không? + Có các triệu chứng gợi ý các bệnh lý hệ thống gây ra tiểu máu không? (ví dụ: đau khớp, nổi hồng ban ở da, loét miệng, tiêu phân nhầy máu, đau bụng, ho ra máu, giảm thị lực ...) + Đối với nam giới, trên 50 tuổi, cần hỏi thêm các triệu chứng của phì đại tiền liệt tuyến như tiểu đêm, tiểu phải rặn, tia nước tiểu yếu, . . .? 		

<p>Hỏi tiền căn bệnh nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội khoa + Trước đây đã từng tiểu đở như vậy lần nào chưa? Nếu có, chẩn đoán ở thời điểm đó là gì? + Nếu có, thì tiểu đở lần này có giống với tính chất tiểu đở lần trước không? + Trong vòng 2 tuần nay có bị viêm họng không? Cách đây 6 tuần có bị viêm da không? + Có tiền căn sỏi thận trước đây không? + Có làm các thủ thuật liên quan đến thông tiểu gần đây như đặt thông tiểu, soi bàng quang hay không? + Tiền căn bị nhiễm trùng tiểu. + Có tiền căn các bệnh lý gây tán huyết trước đây không? + Có tiền căn bệnh lý u bướu hệ niệu trước đây không? + Tiền căn sử dụng thuốc? (Ví dụ: kháng đông, các thuốc gây xuất huyết bàng quang như Cyclophosphamide) - Ngoại khoa: - Tiền căn dị ứng: - Thói quen sinh hoạt: hút thuốc lá, sử dụng thuốc, tiếp xúc với các hóa chất chất nhuộm <p>Hỏi tiền căn gia đình:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có ai bị bệnh thận mạn, thận đa nang, hội chứng Alport, bệnh thận màng đáy mỏng, bệnh thận IgA + Gia đình có ai bị lao hay không? 		
<p>Kết thúc hỏi bệnh sử:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hỏi bệnh nhân có thắc mắc gì không?Chào bệnh nhân + Rửa tay trước khi rời khỏi giường bệnh 		

Tóm tắt các triệu chứng thăm khám được và nghĩ đến nhóm nguyên nhân gì?		
---	--	--

TIỂU ÍT/ VÔ NIỆU

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<p>Xác nhân BN có tiểu ít/vô niệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian - Số lần đi tiểu/ngày? Mỗi lần được nhiều nước tiểu? - Xuất hiện đột ngột hay từ từ giảm dần - Thay đổi như thế nào 		
<p>Triệu chứng đi kèm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước tiểu màu gì? Nếu là tiểu máu thì hỏi thêm: đầu dòng/cuối dòng/toàn dòng, có máu cục - Phù: <ul style="list-style-type: none"> + Có nặng mi mắt không ? + Mặc quần áo có thấy chật không, có phải nới dây nịt ? + Ngón tay đeo nhẫn có thấy chật không ? + Mang giày dép có thấy chật không ? + Nếu có thì là trước hay sau tiểu ít? 		
<p>Nguyên nhân trước thận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu dịch trong lòng mạch: <ul style="list-style-type: none"> + Chế độ ăn uống + Nôn ói, tiêu chảy, xuất huyết TH, chấn thương, trước khi tiểu ít có tiểu nhiều không - Suy tim: <ul style="list-style-type: none"> + Tam chứng khó thở - Dẫn mạch ngoại biên: <ul style="list-style-type: none"> + Sốt + Dùng thuốc tăng huyết áp - Rối loạn điều hòa: <ul style="list-style-type: none"> + Dùng thuốc giảm đau <p>Nguyên nhân tại thận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạo gần đây có ăn uống gì lạ không: mật cá, mật rắn, cá lạ ? - Phát ban - Đau khớp <p>Nguyên nhân sau thận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảm giác mắc tiểu, đau tức hạ vị - Đau hông lưng - Niệu đạo chảy dịch bất thường - Tiểu có gắt buốt, lắt nhắt - Đối với nam > 50 tuổi: hỏi thêm các TC của phì đại tiền liệt tuyến: tia nước tiểu yếu, tiểu đêm, tiểu phải rặn 		
Tiền căn bệnh nhân		
Nội khoa:		

<ul style="list-style-type: none"> - Trước đây đã từng như vậy chưa? Nếu có... - Bệnh thận: <ul style="list-style-type: none"> + Tiền căn phù, tiểu máu trước đây + Tiền căn HCTH, HC viêm thận, suy thận + Sỏi thận + U bướu đường niệu + U tiền liệt tuyến - Bệnh tim mạch: THA, suy tim, - Bệnh tiêu hóa: viêm gan siêu vi, xơ gan, u gan - Bệnh hô hấp:... 		
Ngoại khoa: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện phẫu thuật? - Xạ trị 		
Dị ứng: <ul style="list-style-type: none"> - Có bị dị ứng với thức ăn hay thuốc gì không 		
Thói quen sinh hoạt: <ul style="list-style-type: none"> - Hút thuốc lá, uống rượu bia - Sử dụng thuốc: thuốc KS, thuốc cản quang gần đây 		
Tiền căn gia đình		
Có ai bị bệnh gì về thận? tim mạch? Hô hấp? tiêu hóa ?		

Bệnh sử	Đạt	Không đạt
<p>Xác nhận có đa niệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian - Số lần đi tiểu/ngày? Mỗi lần được nhiều nước tiểu? - Xuất hiện đột ngột hay từ từ giảm dần - Thay đổi như thế nào 		
<p>Triệu chứng đi kèm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc nước tiểu? Nếu là tiểu máu thì hỏi thêm: đầu dòng/cuối dòng/toàn dòng, có máu cục - Khát nước - Ngát - Phù: <ul style="list-style-type: none"> + Có nặng mi mắt không ? + Mặc quần áo có thấy chật không, có phải nới dây nịt ? + Ngón tay đeo nhẫn có thấy chật không ? + Mang giày dép có thấy chật không ? + Nếu có thì là trước hay sau tiểu ít? 		
<p>Quá tải thẩm thấu/muối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Uống nước nhiều, - Chế độ ăn: có ăn nhiều hơn không? có ăn nhiều đạm không + Có ăn mặn không - Theo dõi cân nặng - Có truyền dịch không? Nếu có thì truyền dịch gì? <p>Tăng thải muối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Uống thuốc ? <p>Tăng thải nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lo âu, mất ngủ? - Cảm giác khô miệng 		
Tiền căn bản thân		
<p>Nội khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước đây đã từng như vậy chưa? Nếu có... - Bệnh thận: <ul style="list-style-type: none"> + Tiền căn phù, tiểu máu trước đây + Tiền căn HCTH, HC viêm thận, suy thận + Sỏi thận + U bứu đường niệu + U tiền liệt tuyến - Bệnh tim mạch: THA, suy tim, - Bệnh tiêu hóa: viêm gan siêu vi, xơ gan, u gan - Bệnh hô hấp:... 		
Ngoại khoa:		

- Phẫu thuật - Chấn thương		
Dị ứng: - Có bị dị ứng với thức ăn hay thuốc gì không		
Thói quen sinh hoạt: - Hút thuốc lá, uống rượu bia - Sử dụng thuốc: thuốc KS, thuốc cản quang gần đây		
Tiền căn gia đình		
Có ai bị bệnh gì về thận? tim mạch? Hô hấp? tiêu hóa ?		